

Số: T6/2024



BÁO CÁO TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

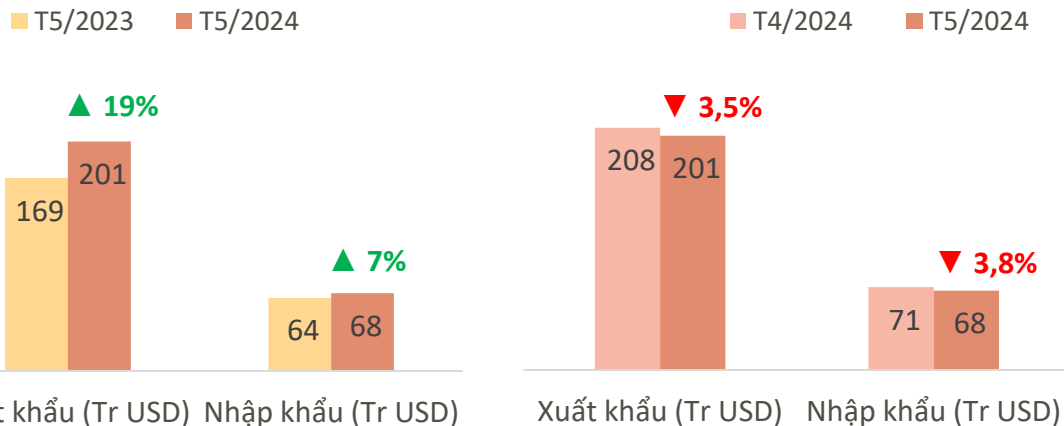
THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC

Thực hiện bởi: **AGRO@NFO**

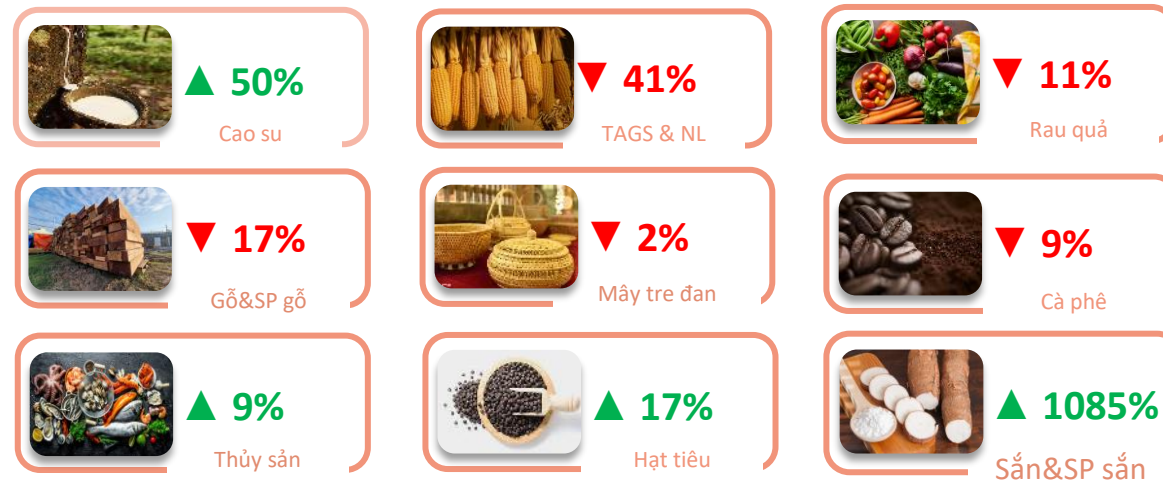


TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HÀN QUỐC THÁNG 5/2024

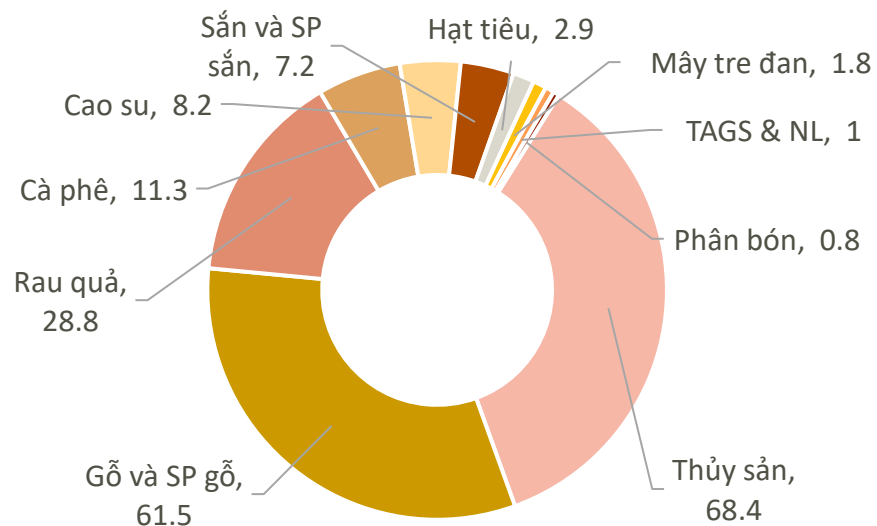
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN– Hàn Quốc T5/2024



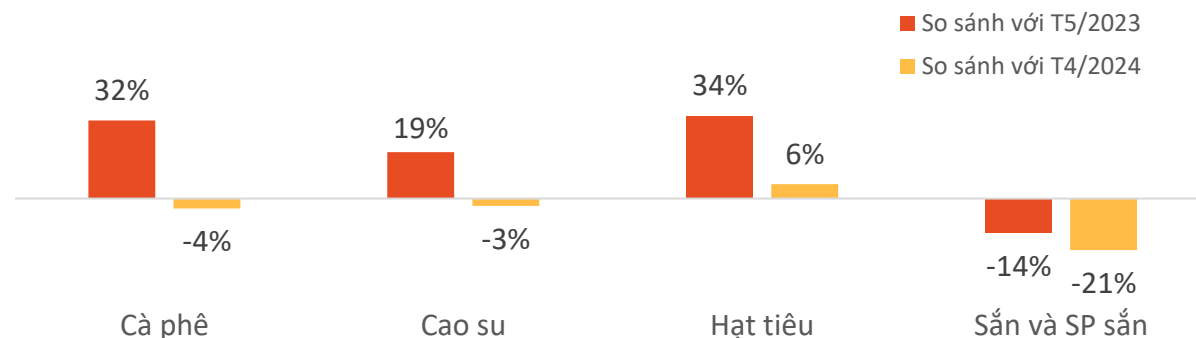
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T5/2024 so với T4/2024



Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính sang Hàn Quốc T5/2024



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính sang Hàn Quốc T5/2024 so với T5/2023 và T4/2024





Hàn Quốc hiện đang là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam

Hàn Quốc là đối tác thương mại lớn thứ 3 của Việt Nam (chỉ sau Trung Quốc và Hoa Kỳ) với kim ngạch song phương năm 2023 đạt 76 tỷ USD, là thị trường xuất khẩu lớn thứ 3 của Việt Nam (sau Trung Quốc và Hoa Kỳ) và là thị trường nhập khẩu lớn thứ 2 của Việt Nam (sau Trung Quốc).

Trong 5 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hai nước đạt 32 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm 2023; trong đó kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Hàn Quốc đạt 10,2 tỷ USD, tăng 10,9%, chiếm 6,5% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam; kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Hàn Quốc đạt 21,7 tỷ USD, tăng 7,9%, chiếm 14,7% tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam; nhập siêu của Việt Nam từ Hàn Quốc là 11,5 tỷ USD, tăng 5,5%.

Nguồn: Baochinhphu.vn



FKI nâng dự báo tỷ lệ tăng trưởng kinh tế Hàn Quốc năm 2024 lên 2,4%

Ngày 13/6, viện nghiên cứu kinh tế thuộc Hiệp hội các nhà kinh doanh Hàn Quốc (FKI) công bố dự báo tỷ lệ tăng trưởng kinh tế của Hàn Quốc trong năm 2024 là 2,4%, cao hơn 0,4% so với mức dự báo 2% trước đó. Lý do nâng dự báo là bởi kim ngạch xuất khẩu Hàn Quốc tiếp tục trên đà hồi phục nhờ sự cải thiện kinh tế toàn cầu.

FKI nhận định xu hướng tăng tỷ giá hối đoái và giá tiêu dùng sẽ hạ nhiệt, tiêu thụ nội địa sẽ vẫn chậm hồi phục cho tới khi nào có thời điểm hạ lãi suất cụ thể. Ngoài ra, rủi ro nợ khối tư nhân cũng có thể trở thành một biến số chính ảnh hưởng tới sự tăng trưởng kinh tế của Hàn Quốc. Cán cân vãng lai năm 2024 được dự báo thặng dư 59 tỷ USD, do quy mô thặng dư cán cân hàng hóa tăng.

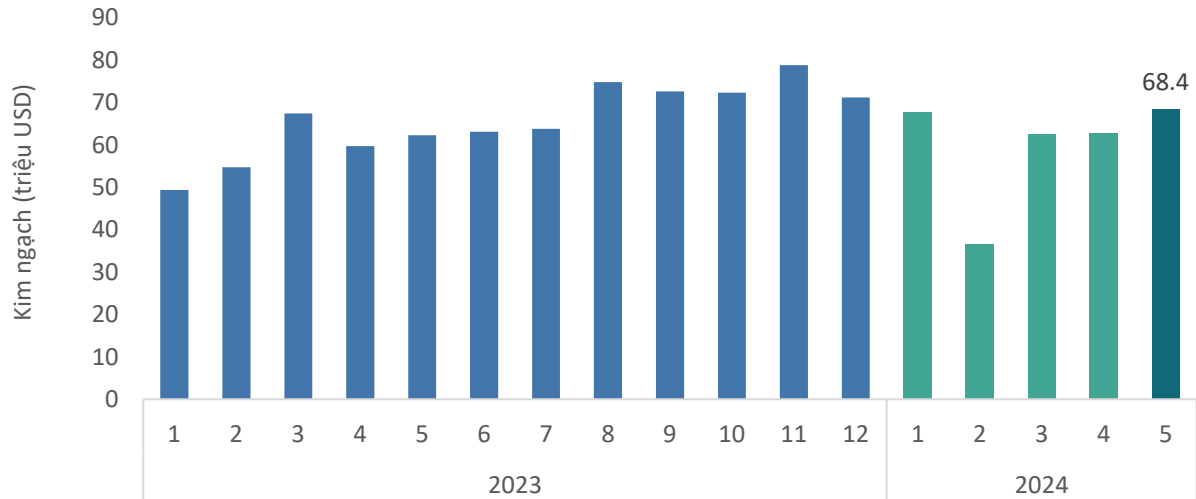
Nguồn: World.kbs.co.kr





THỦY SẢN

Giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024

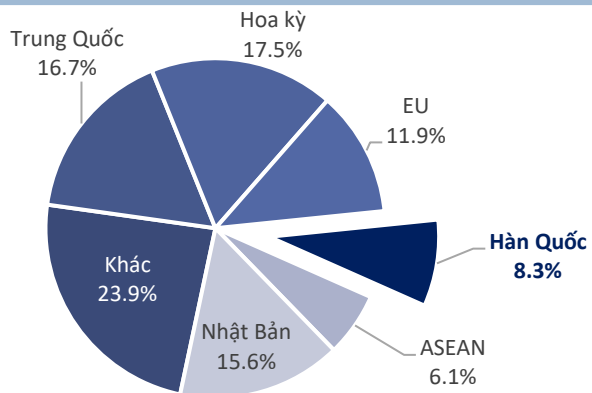
KIM NGẠCH

\$

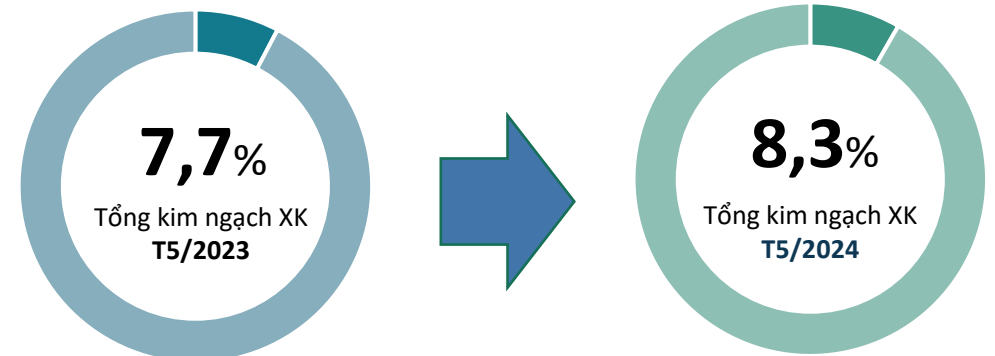
68,4
triệu USD

- ↗ Tăng **9%** so với T4/2024
- ↗ Tăng **10%** so với T5/2023
- ↑ Cao hơn **2,5 triệu USD** so với bình quân năm 2023
- » Lũy kế 5 tháng 2024 đạt **298** triệu USD, đạt **38%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



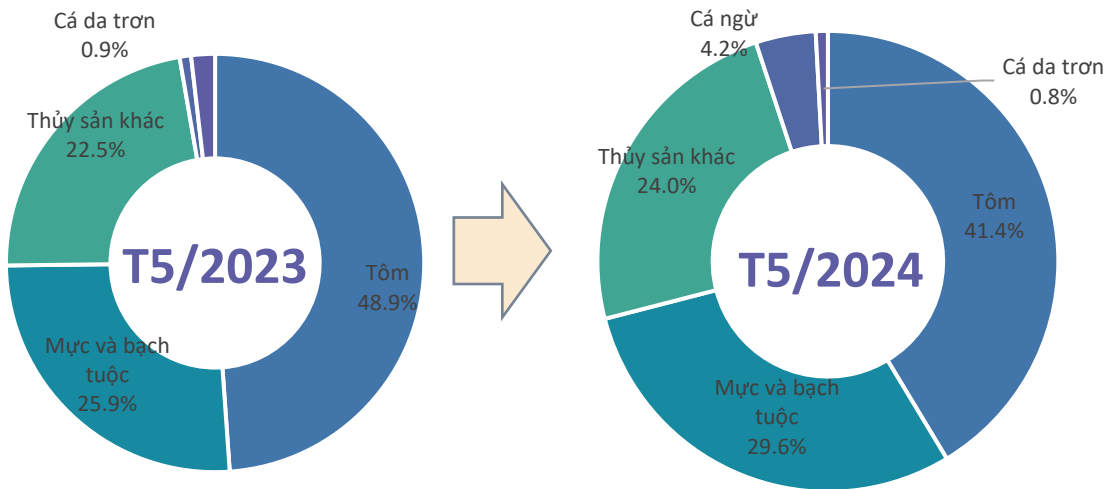
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024





THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Tôm

Kim ngạch: **28,3** Triệu USD
 Tăng **1%** so với T4/2024
 Giảm **7%** so với T5/2023



Mực và Bạch tuộc

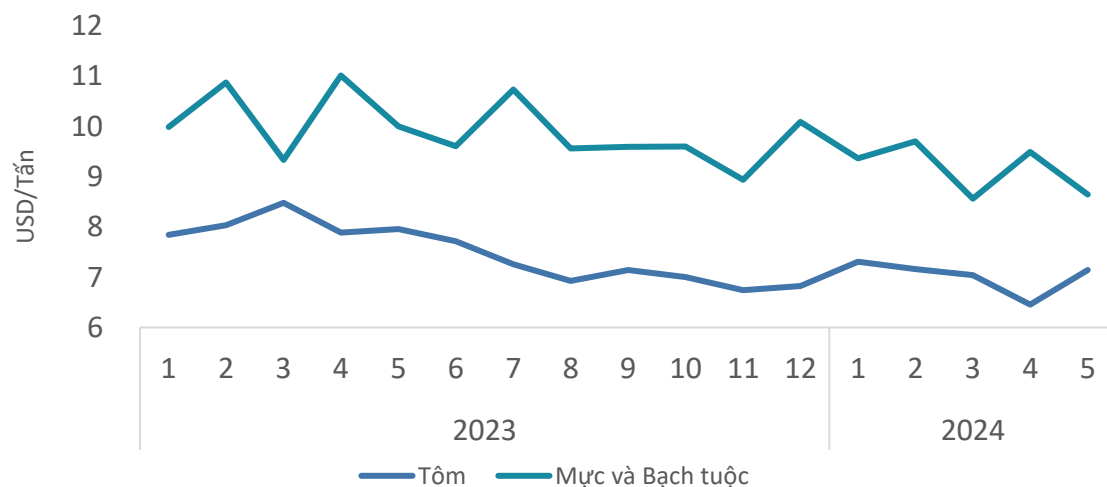
Kim ngạch: **20,3** Triệu USD
 Tăng **20%** so với T4/2024
 Tăng **25%** so với T5/2023



Cá ngừ

Kim ngạch: **2,9** Triệu USD
 Tăng **24%** so với T4/2024
 Tăng **151%** so với T5/2023

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2024 ở mức **7,1** USD/kg; **tăng 11%** so với tháng trước; và **giảm 10%** so với cùng kỳ năm 2023.

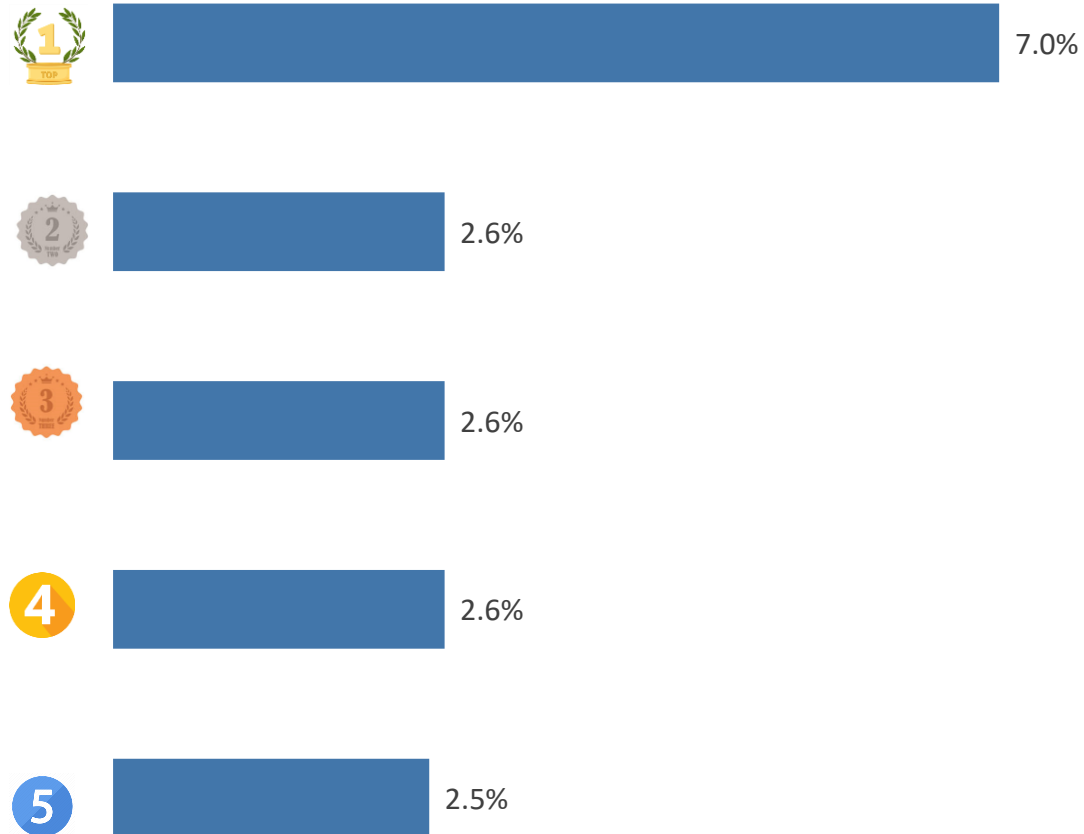
Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2024 ở mức **8,6** USD/kg; **giảm 9%** so với tháng trước; và **giảm 14%** so với cùng kỳ năm 2023.

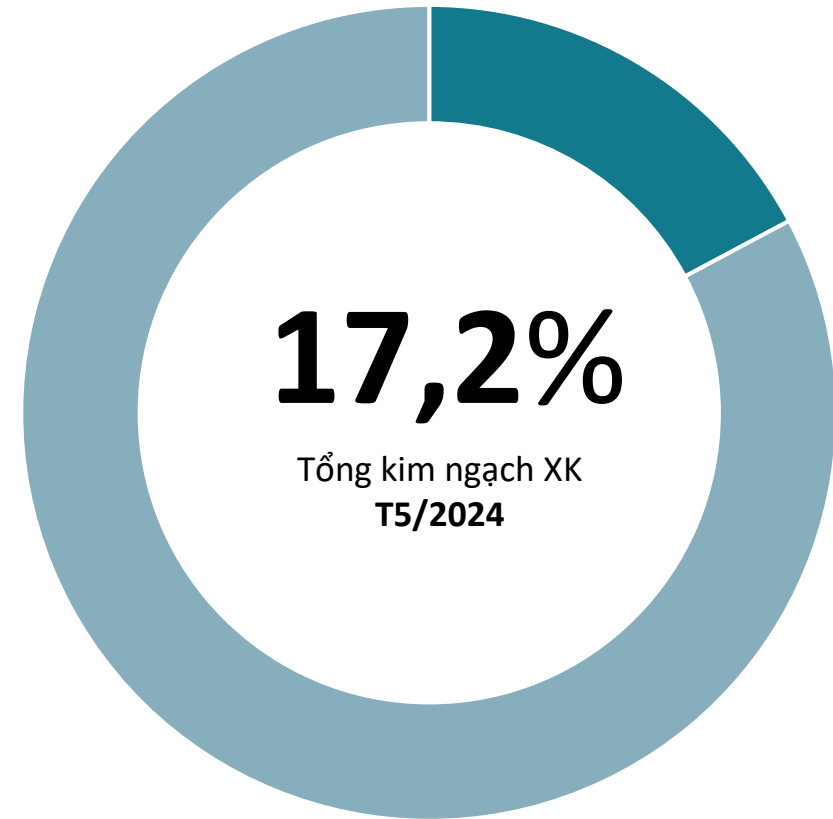


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu, T5/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu, T5/2024





01

Hàn Quốc ký Biên bản hợp tác (MOU) trong lĩnh vực thủy sản với Kenya

Kenya và Hàn Quốc đã ký hai Biên bản Ghi nhớ (MOUs) để tăng cường hợp tác trong lĩnh vực Kinh tế Xanh và Hàng hải. Lễ ký kết diễn ra tại Seoul trong khuôn khổ Hội nghị Hợp tác Quốc tế về Đại dương và Thủy sản Hàn Quốc.

MOU về Kinh tế xanh sẽ giúp Kenya và Hàn Quốc hợp tác xây dựng cơ sở hạ tầng cho ngành thủy sản và các cộng đồng ngư dân, đào tạo nhân lực và chuyển giao công nghệ chế biến thủy sản. Hai nước cũng sẽ thành lập Nhóm Công tác Kỹ thuật Chung để giám sát các dự án hợp tác.

Nguồn: kenyanews.go.ke (6/2024)

02

Hàn Quốc ký Thỏa thuận hợp tác chặt chẽ hơn với Na Uy trong lĩnh vực thủy sản

Bộ trưởng Thủy sản và Đại dương Na Uy Marianne Sivertsen Næss và Bộ trưởng Thủy sản và Đại dương Hàn Quốc Do-Hyung Kang đã ký thỏa thuận hợp tác chặt chẽ hơn về thủy sản tại Sejong và đầu tháng 6. Thỏa thuận này nhằm tăng cường hợp tác và trao đổi kinh nghiệm trong đánh bắt cá, nuôi trồng thủy sản và thương mại hải sản. Hàn Quốc là thị trường quan trọng cho hải sản Na Uy, đặc biệt là cá hồi và cua tuyết. Cá hồi Na Uy hiện chiếm 90% thị phần cá hồi tại Hàn Quốc, nhờ miễn thuế và các quy trình chứng nhận chất lượng đơn giản.

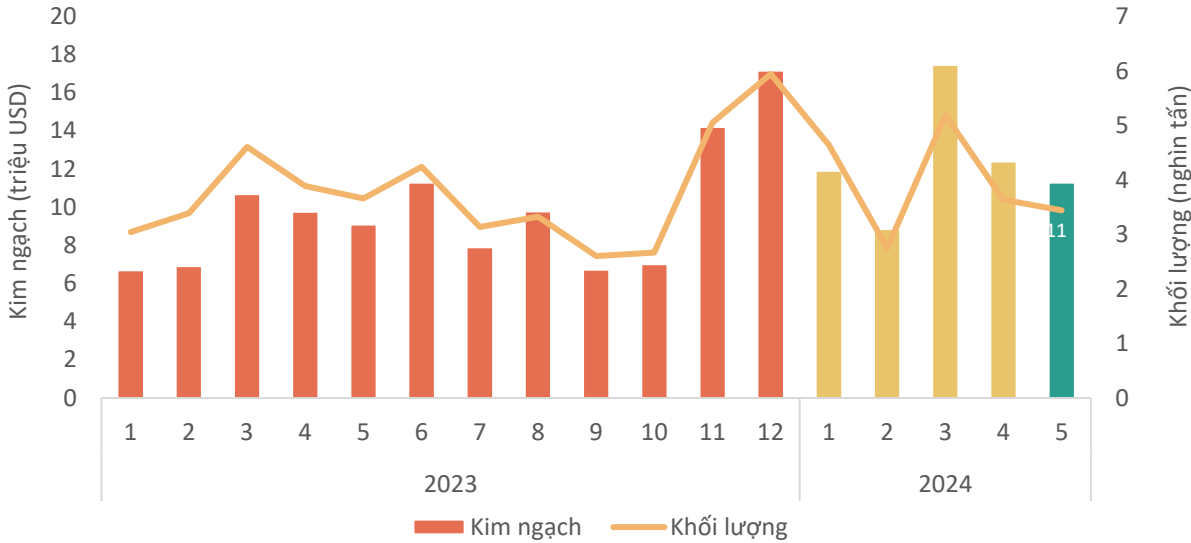
Nguồn: weareaquaculture.com/ (6/2024)





CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả xuất khẩu cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024

KIM NGẠCH

11,3 triệu USD

↘ Giảm **9%** so với T4/2024

↗ Tăng **24,1%** so với T5/2023

↘ Thấp hơn **1,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Giá trị xuất khẩu 5T-2024 đạt **61,9** tr.USD, đạt **3%** kim ngạch 2023.

KHỐI LƯỢNG

3,4 nghìn tấn

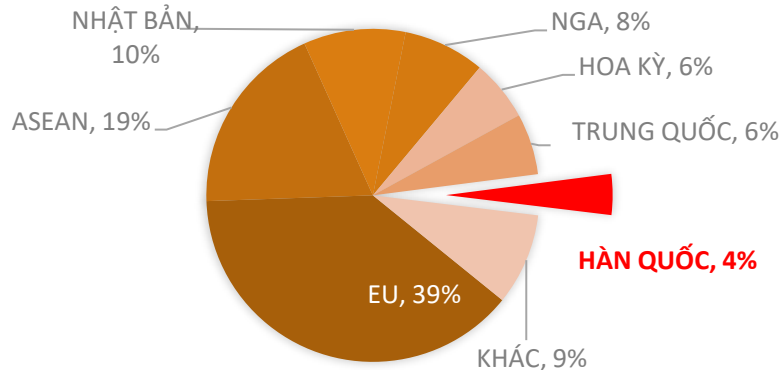
↘ Giảm **5%** so với T4/2024

↘ Giảm **6%** so với T5/2023

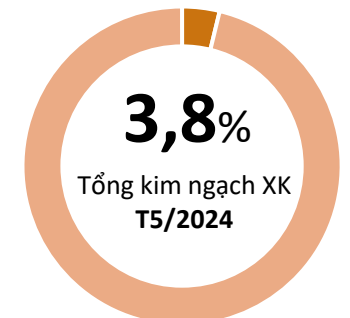
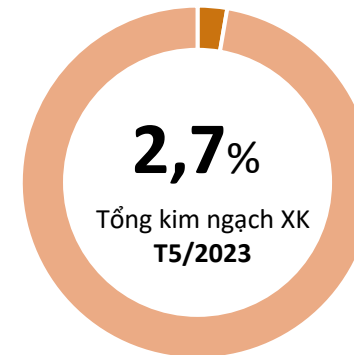
↘ Thấp hơn **0,4 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

♦ Khối lượng xuất khẩu 5T-2024 đạt **19,7** nghìn tấn, đạt **43%** lượng năm 2023.

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



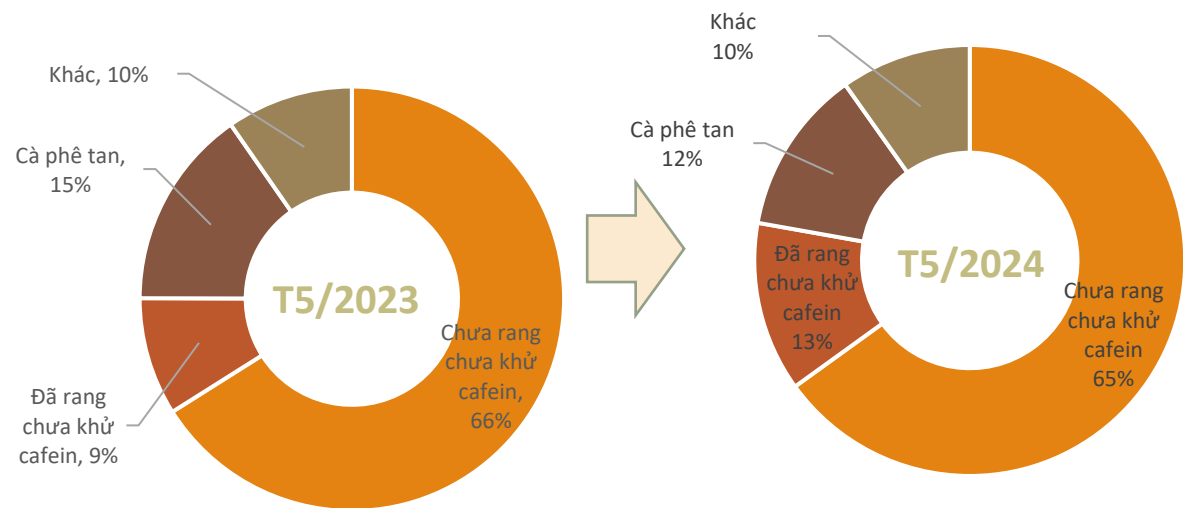
Biến động tỷ trọng giá trị cà phê VN sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



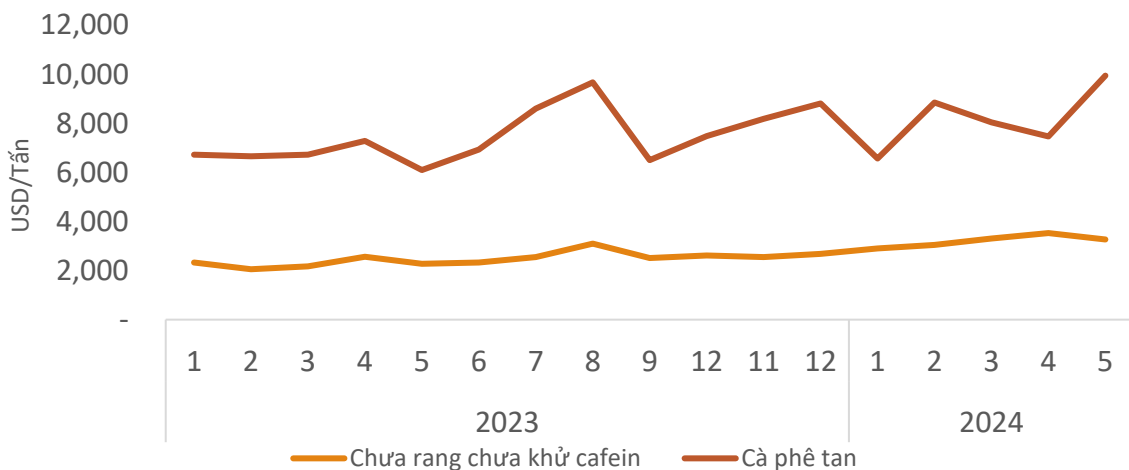


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê XK sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Chưa rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **7,6** Triệu USD
Giảm **10%** so với T4/2024
Tăng **26%** so với T5/2023



Cà phê tan

Kim ngạch: **1,4** Triệu USD
Giảm **0,9%** so với T4/2024
Tăng **4%** so với T5/2023



Cà phê khác

Kim ngạch: **0,9** Triệu USD
Tăng **4,7%** so so với T4/2024
Tăng **152%** so với T5/2023

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2024 ở mức **9.943** USD/tấn, **tăng 33%** so với tháng trước, và **tăng 63%** so với cùng kỳ năm 2023.

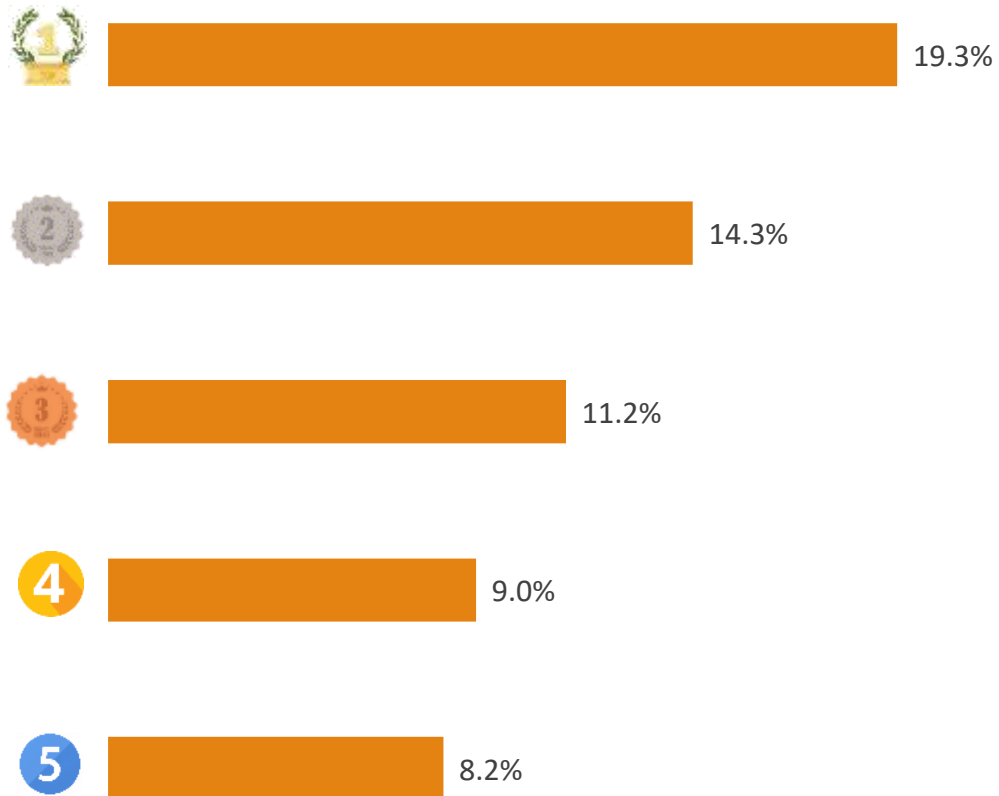
Cà phê chưa rang chưa khử caffein

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2024 ở mức **3.271** USD/tấn, **giảm 7%** so với tháng trước; và **tăng 43%** so với cùng kỳ năm 2023.

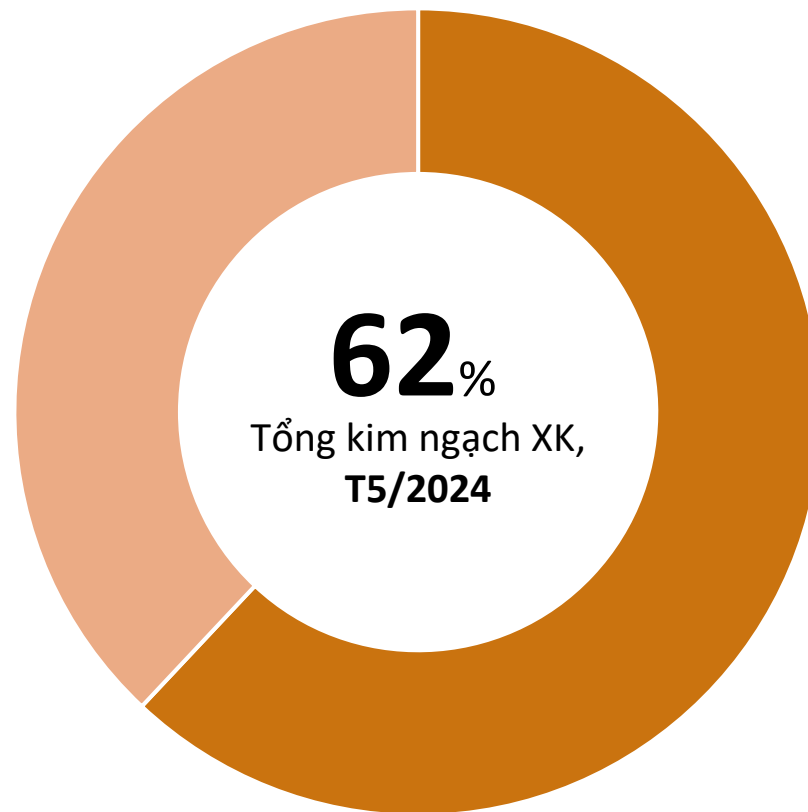


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024





CÀ PHÊ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG Cà PHÊ HÀN QUỐC



Những năm gần đây, các thương hiệu cà phê nhượng quyền tại Hàn Quốc như Mega MGC Coffee và Compose Coffee đang phát triển mạnh mẽ, tập trung vào giá trị do nhu cầu ngày càng tăng của người tiêu dùng đối với các sản phẩm cà phê có giá cả phải chăng.

Theo dữ liệu của Ủy ban Thương mại Công bằng Hàn Quốc, vào năm 2020, quốc gia này có 1.184 địa điểm Mega MGC Coffee trên toàn quốc. Con số này đã tăng lên 2.156 vào năm 2022, và vượt qua mốc 3.000 cửa hàng vào tháng 5 năm 2024.

Tương tự, Compose Coffee có 725 cửa hàng nhượng quyền vào năm 2020, và hiện tại con số này đã tăng lên 2.571 chi nhánh.

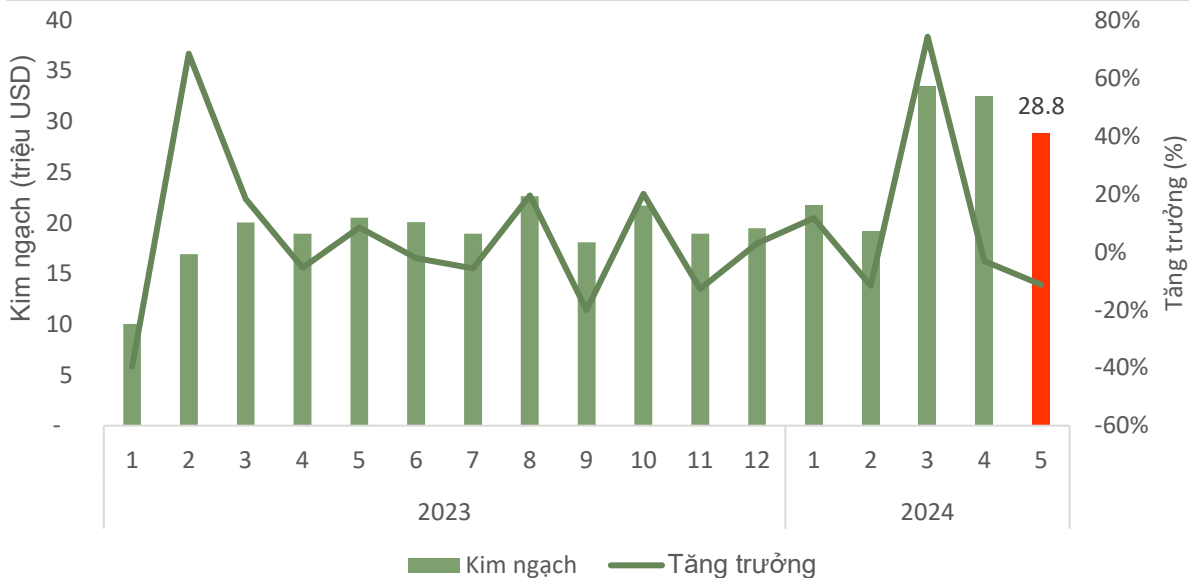
Nguồn: Vietnambiz.vn (6/2024)





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024

KIM NGẠCH



Giảm **11%** so với T4/2024

Tăng **41%** so với T5/2023

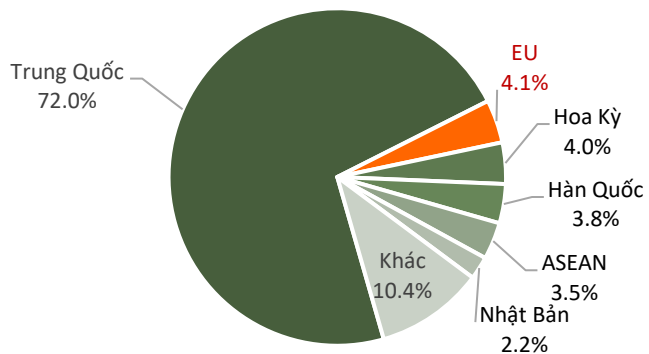
28,8

triệu USD

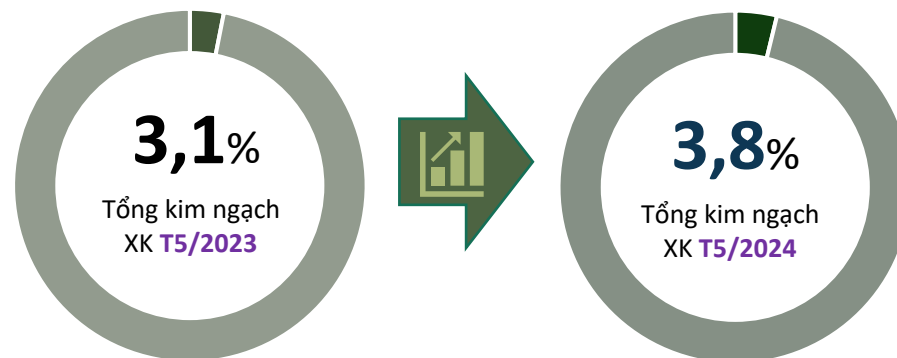
Cao hơn **10,0 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 5 tháng đầu năm 2024 đạt **135,9 triệu USD**, đạt **60%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024

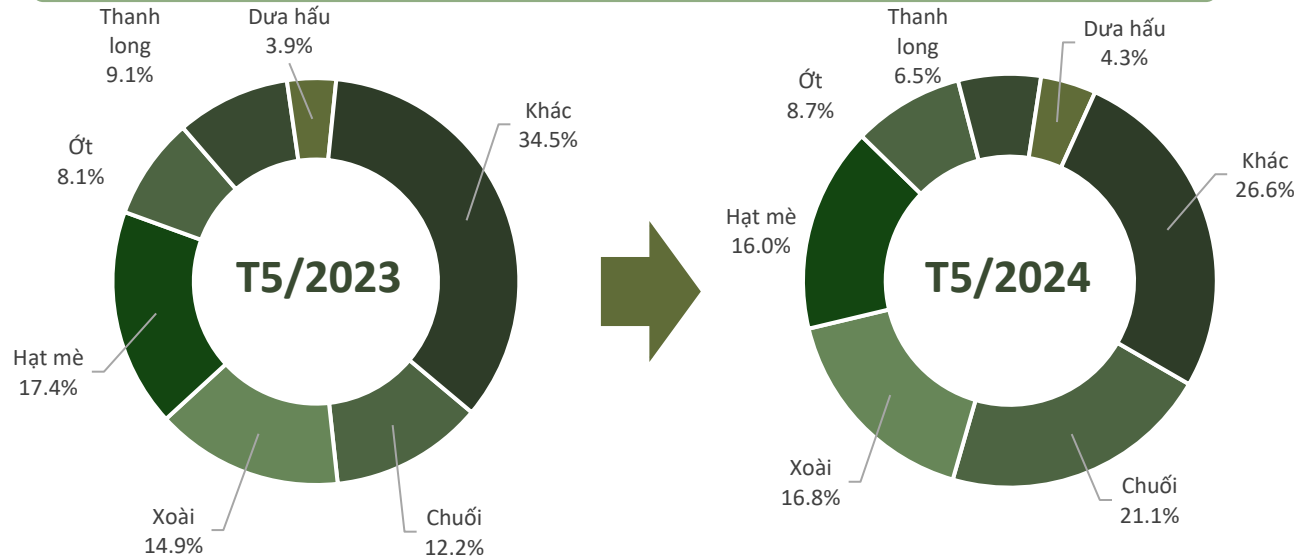




RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024

Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Chuối

Kim ngạch: **6,1** triệu USD

Giảm **29%** so với T4/2024

Tăng **144%** so với T5/2023



Xoài

Kim ngạch: **4,9** triệu USD

Tăng **5%** so với T4/2024

Tăng **59%** so với T5/2023



Hạt mè

Kim ngạch: **4,6** triệu USD

Giảm **5%** so với T4/2024

Tăng **30%** so với T5/2023



Ớt

Kim ngạch: **2,5** triệu USD

Tăng **9%** so với T4/2024

Tăng **50%** so với T5/2023



Thanh long

Kim ngạch: **2,3** triệu USD

Tăng **0,9%** so với T4/2024

Tăng **41%** so với T5/2023



Dưa hấu

Kim ngạch: **0,95** triệu USD

Tăng **63%** so với T4/2024

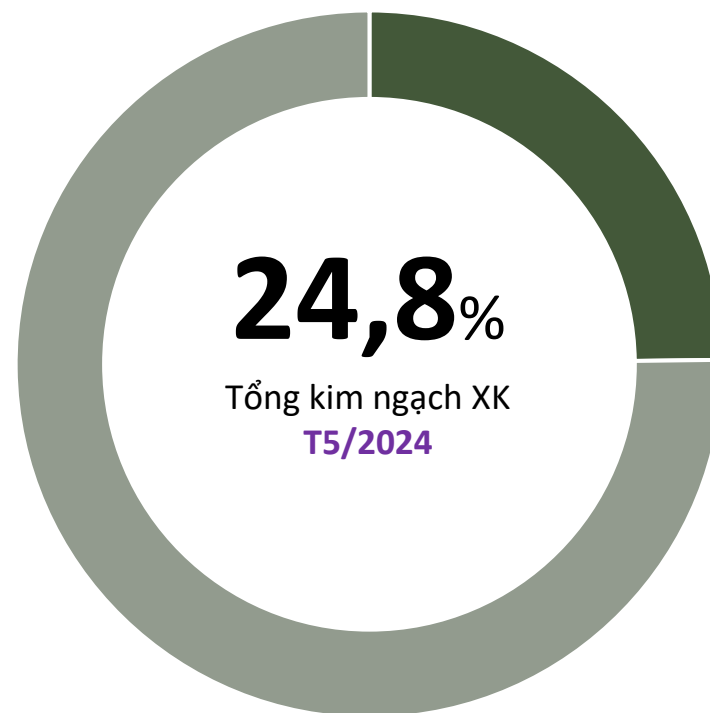
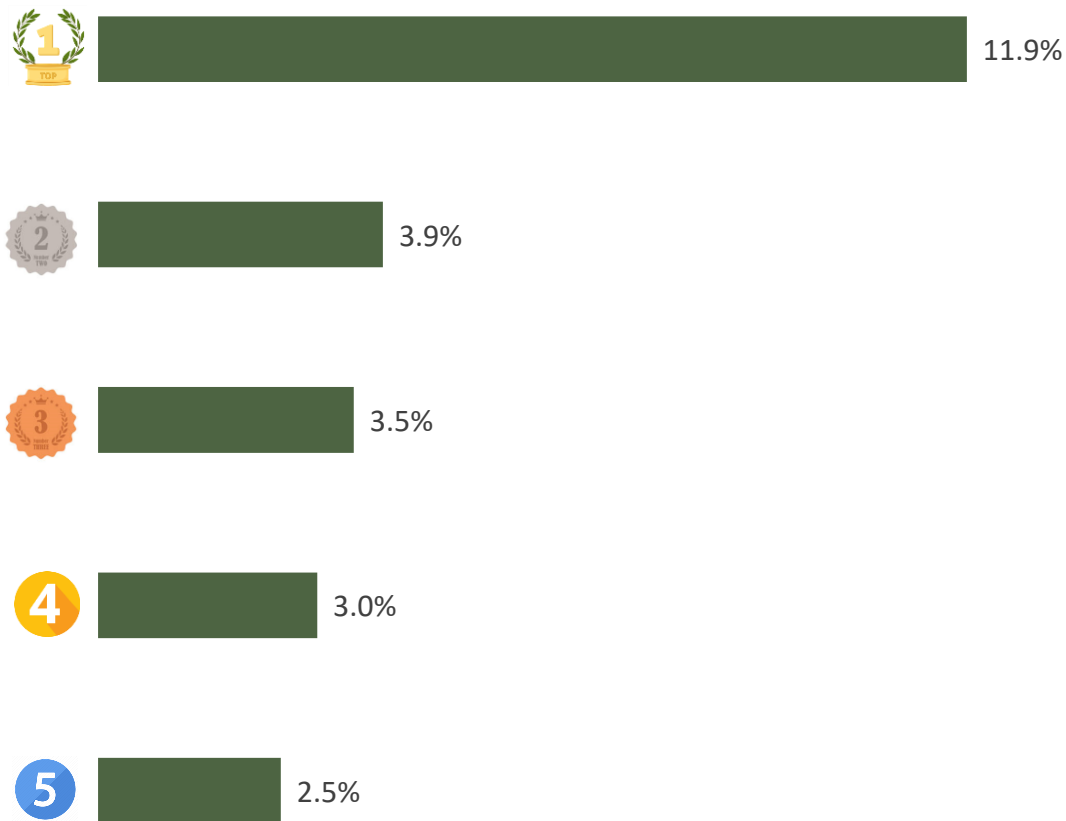
Tăng **66%** so với T5/2023



RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024

Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu
sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T5/2024

KIM NGẠCH



3,2
triệu USD

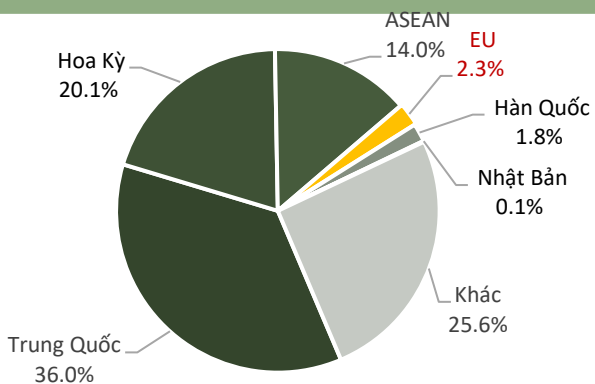
Giảm **28%** so với T4/2024

Giảm **13%** so với T5/2023

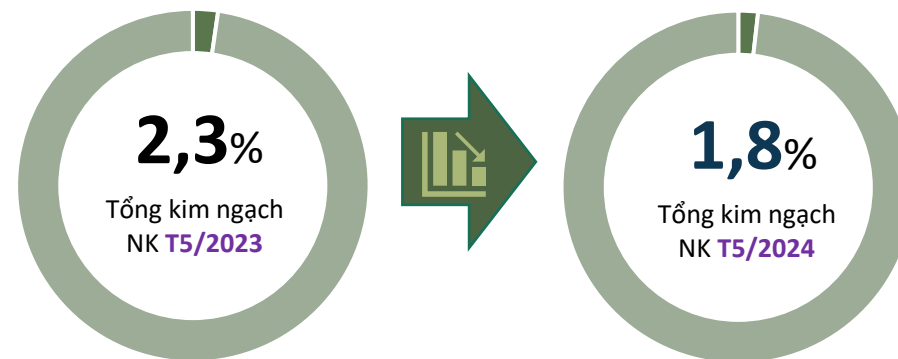
Thấp hơn **2,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 5 tháng đầu năm 2024 đạt **21,8 triệu USD**, đạt **34%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Biến động tỷ trọng giá trị rau quả NK từ thị trường Hàn Quốc, T5/2024

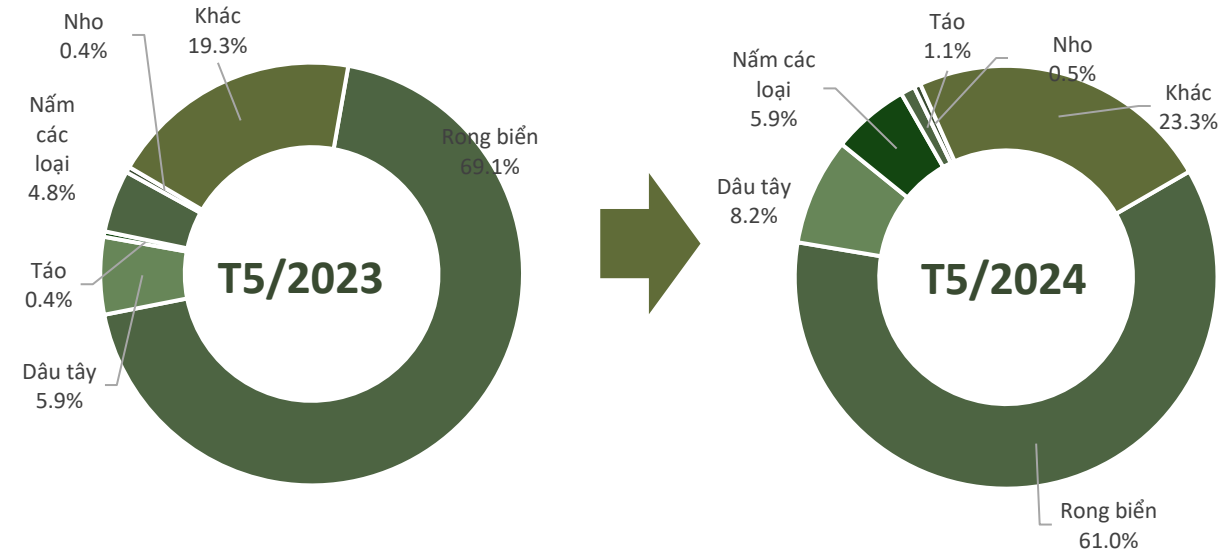




RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường Hàn Quốc, T5/2024

Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Rong biển

Kim ngạch: **1,9** triệu USD
Giảm **24%** so với T4/2024
Giảm **23%** so với T5/2023



Dâu tây

Kim ngạch: **261** nghìn USD
Giảm **75%** so với T4/2024
Tăng **20%** so với T5/2023



Nấm các loại

Kim ngạch: **175** nghìn USD
Tăng **603%** so với T4/2024
Tăng **69%** so với T5/2023



Táo

Kim ngạch: **34** nghìn USD
Giảm **80%** so với T4/2024
Tăng **127%** so với T5/2023



Nho

Kim ngạch: **17** nghìn USD
Giảm **86%** so với T4/2024
Tăng **4%** so với T5/2023



Hàn Quốc gia hạn thời gian miễn thuế đối với 10 loại trái cây nhập khẩu

Chính phủ Hàn Quốc thông báo sẽ gia hạn thời gian miễn thuế đối với 10 loại trái cây nhập khẩu đến hết tháng 9. Các loại trái cây bao gồm: chuối, dưa, xoài, bơ, kiwi, bơ, măng cụt, anh đào, sầu riêng và cam quýt. Thời gian miễn thuế đối với các loại trái cây nêu trên kéo dài đến cuối tháng 6, nhưng để đối phó với giá lương thực tăng cao và lạm phát, Bộ Tài chính tuyên bố sẽ gia hạn chính sách.

Nguồn: Guojiguoshu.com

Nho không hạt Daejeon Delaware thâm nhập thị trường Đông Nam Á

Thành phố Daejeon ở Hàn Quốc đã bắt đầu xuất khẩu giống nho không hạt 'Delaware' sang thị trường Đông Nam Á, đặc biệt là Malaysia và Campuchia. Việc xuất khẩu được tạo điều kiện thuận lợi thông qua phương thức vận chuyển công cộng cho phép người sản xuất và nhà xuất khẩu nông sản cùng nhau phát triển các kênh bán hàng. Nho Delaware được biết đến với thịt mềm, hàm lượng đường cao và không có hạt. Thành phố hy vọng hoạt động xuất khẩu này sẽ nâng cao danh tiếng của nho Daejeon ở Đông Nam Á và là bước đệm để mở rộng xuất khẩu.

Nguồn: Tridge.com



Tin liên quan



Việt Nam xuất khẩu sang Hàn Quốc cần lưu ý dư lượng thuốc bảo vệ thực vật

Theo Thương vụ Việt Nam tại Hàn Quốc, xoài là sản phẩm trái cây nhiệt đới được ưa chuộng tại thị trường Hàn Quốc bên cạnh chuối và dứa. Các sản phẩm trái cây nhiệt đới của Việt Nam vẫn còn dư địa rất lớn tại thị trường Hàn Quốc.

Mặc dù giá xuất khẩu xoài Việt Nam sang Hàn Quốc đã tăng từ 7,9 triệu USD (2022) lên 9,9 triệu USD (2023) nhưng các sản phẩm xoài của Việt Nam vẫn chưa chú ý đến tồn dư thuốc bảo vệ thực vật dẫn đến những vi phạm đáng tiếc về tiêu chuẩn kỹ thuật.

Theo các chuyên gia, nhiều khả năng xoài của Việt Nam vượt ngưỡng quy định cho phép là do được trồng tại các vùng đất chưa được làm sạch thuốc bảo vệ thực vật và được trồng phân tán nên khó kiểm soát toàn bộ quá trình trồng, thu hoạch và xử lý hơi nước. Do đó, các cơ quan chức năng của Việt Nam cần đẩy mạnh hơn nữa công tác phổ biến thông tin, cảnh báo sớm cho doanh nghiệp xuất khẩu xoài của Việt Nam.

Nguồn: Vinanet.vn



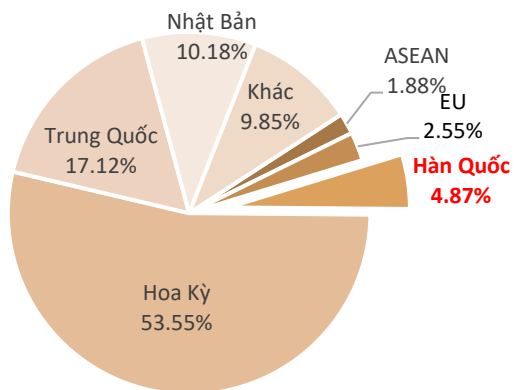


GỠ VÀ SP GỠ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024

KIM NGẠCH



62
triệu USD

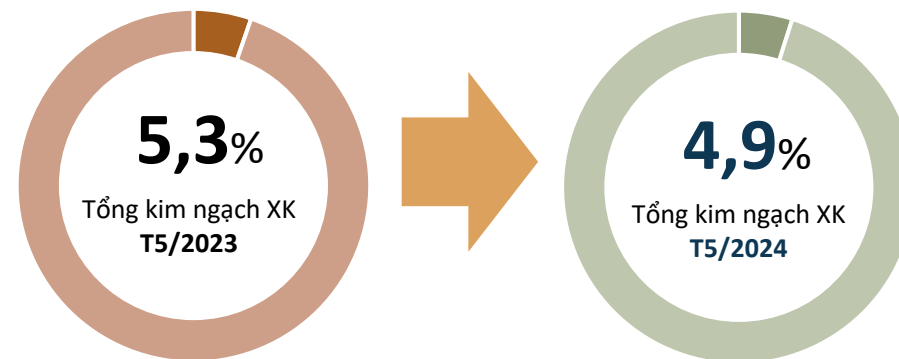
↘ Giảm **17%** so với T4/2024

↗ Tăng **11%** so với T5/2023

↘ Thấp hơn **4,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

* Lũy kế 5 tháng đạt **312,7 triệu USD**, đạt **40%** kim ngạch 2023

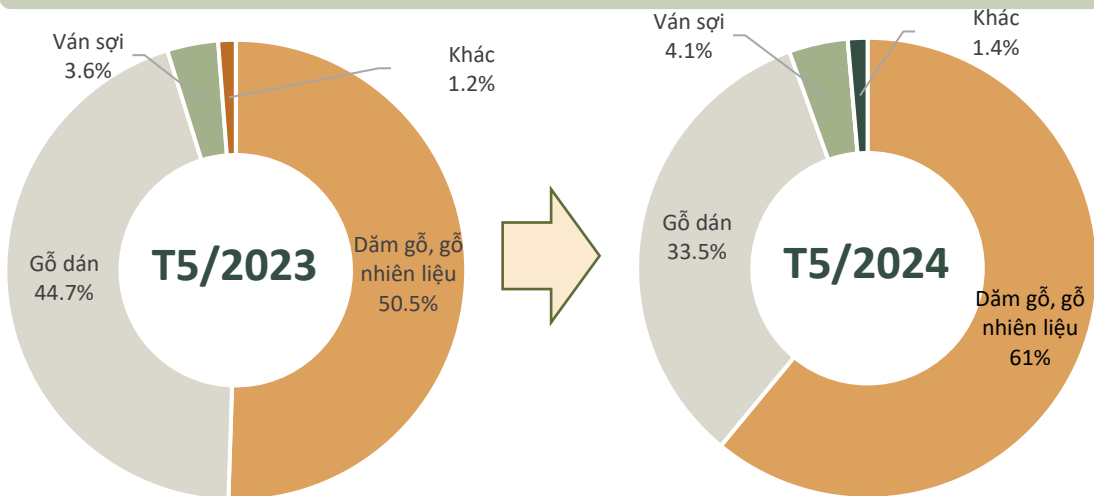
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024





GỖ VÀ SP GỖ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Dăm gỗ

Kim ngạch: **25,9** triệu USD
Giảm **18%** so với T4/2024
Tăng **33%** so với T5/2023



Gỗ dán

Kim ngạch: **14,2** triệu USD
Giảm **27%** so với T4/2024
Giảm **18%** so với T5/2023



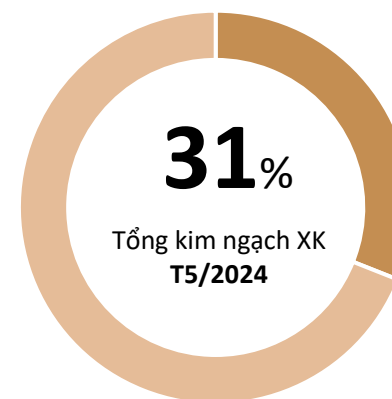
Ván sợi

Kim ngạch: **1,8** triệu USD
Giảm **30%** so với T4/2024
Tăng **27%** so với T5/2023

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



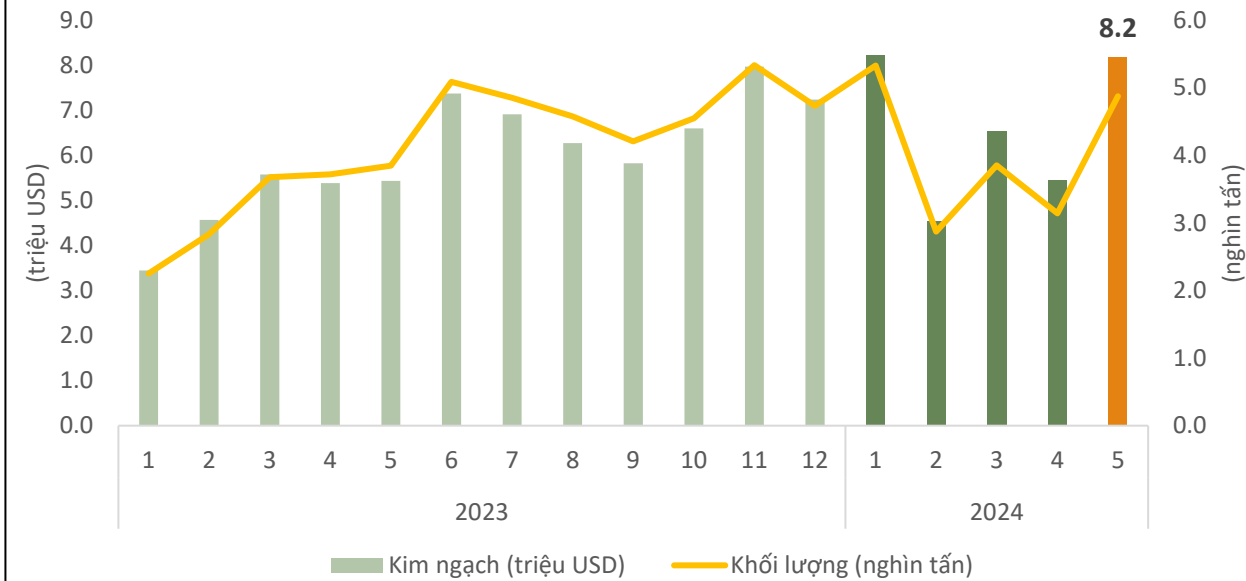
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024





CAO SU

Khối lượng và giá trị cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024

KIM NGẠCH
8,2 triệu USD



↗ Tăng **50%** so với T4/2024

↗ Tăng **52%** so với T5/2023

↑ Cao hơn **2,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 5 tháng đầu năm 2024 đạt **33 tr.USD**, đạt **45%** kim ngạch năm 2023

KHỐI LƯỢNG
4,9 nghìn tấn



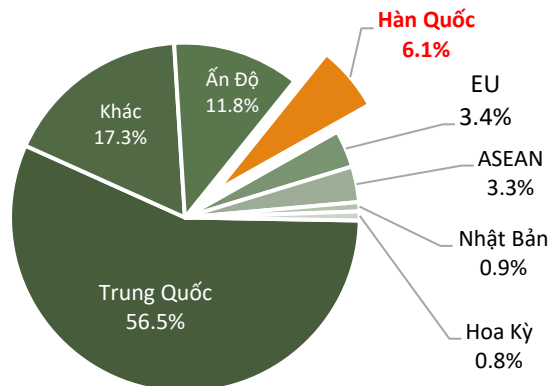
↗ Tăng **55%** so với T4/2024

↗ Tăng **31%** so với T5/2023

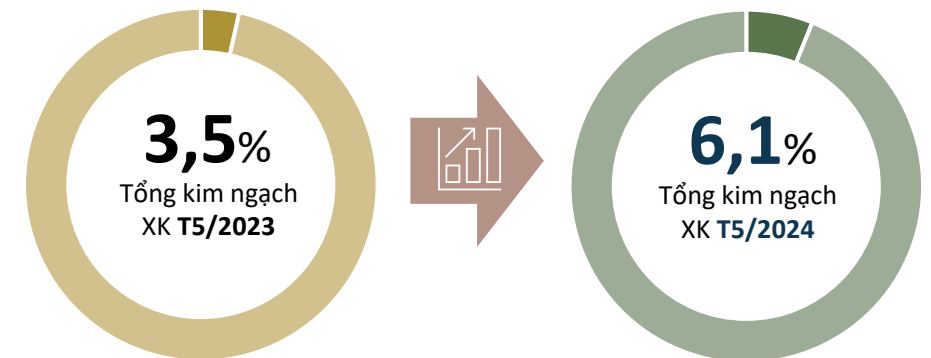
↑ Cao hơn **736 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 5 tháng đầu năm 2024 đạt **20 nghìn tấn**, đạt **40%** khối lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị cao su của Việt Nam sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



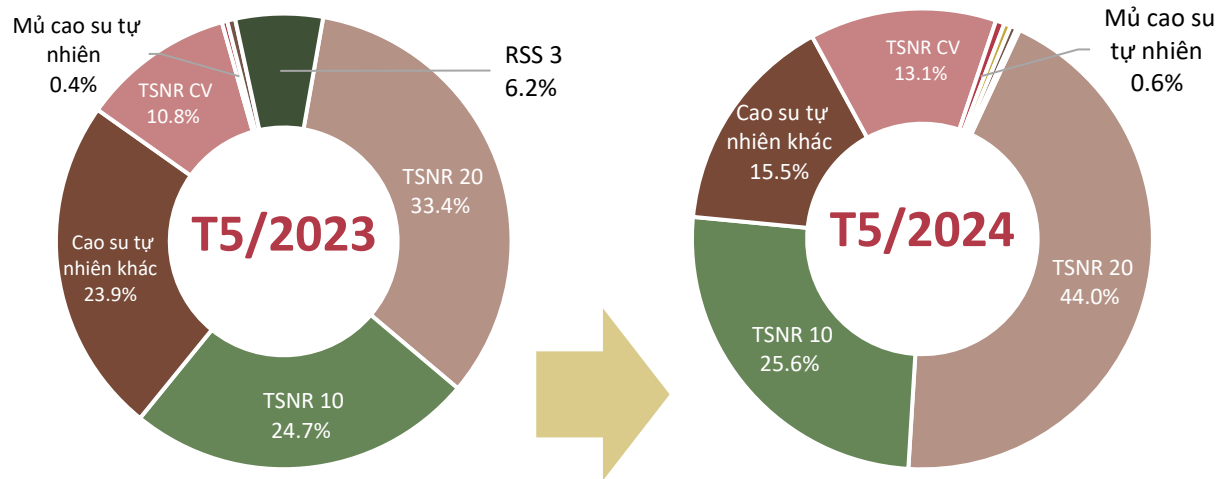
Biến động tỷ trọng giá trị cao su của VN sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024





CAO SU

Cơ cấu chủng loại cao su xuất khẩu sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Cao su tự nhiên khác

Kim ngạch: **1,3** triệu USD
 Tăng **77%** so với T4/2024
 Giảm **2,7%** so với T5/2023



TSNR CV

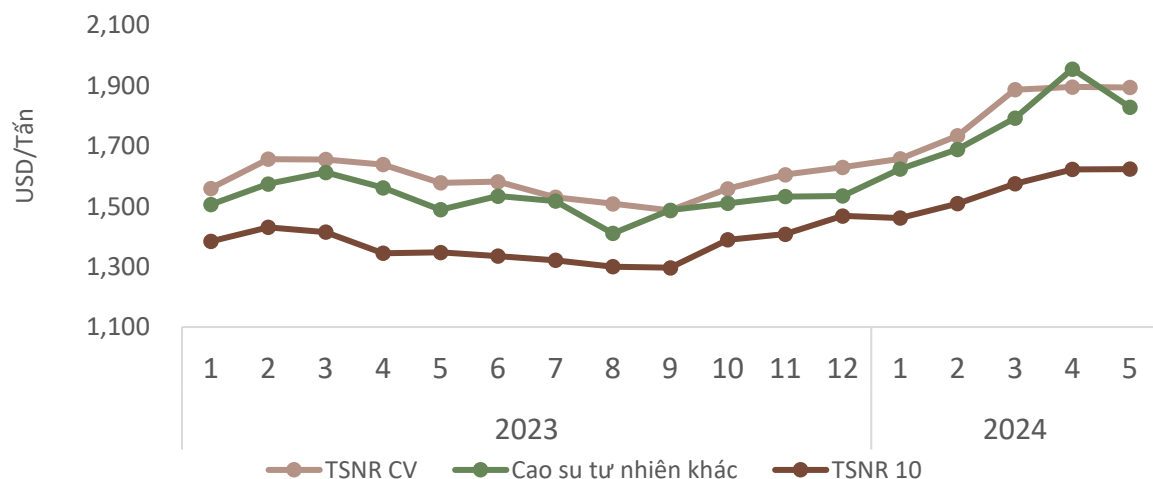
Kim ngạch: **1,07** triệu USD
 Giảm **23%** so với T4/2024
 Tăng **82%** so với T5/2023



TSNR 10

Kim ngạch: **2,08** triệu USD
 Tăng **78%** so với T4/2024
 Tăng **55%** so với T5/2023

Giá cao su Việt Nam XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Cao su tự nhiên khác

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2024 ở mức **1.892** USD/tấn; giảm **6,4%** so với tháng trước; và tăng **23%** so với cùng kỳ năm 2023.

TSNR CV

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2024 ở mức **1.894** USD/tấn; giảm **0,1%** so với tháng trước; và tăng **20%** so với cùng kỳ năm 2023.

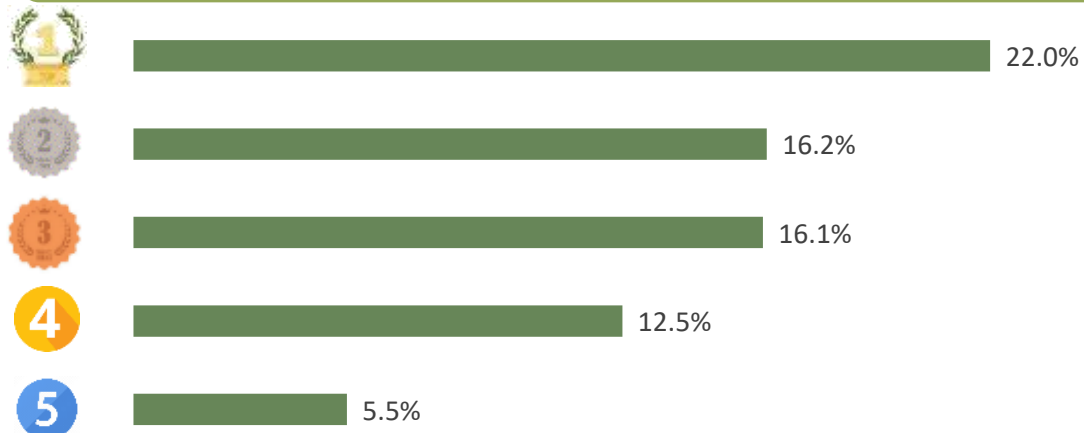
TSNR 10

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2024 ở mức **1.623** USD/tấn; tăng **0,1%** so với tháng trước; và tăng **20,5%** so với cùng kỳ năm 2023.

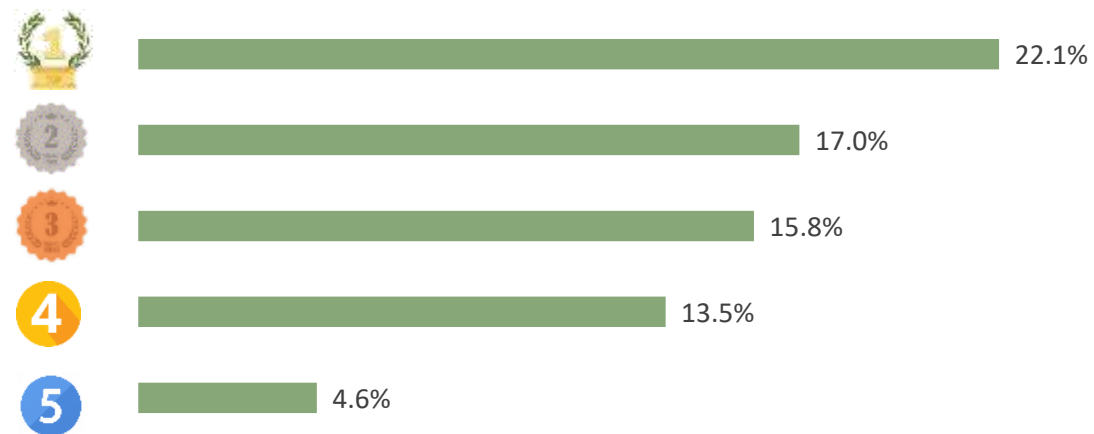


CAO SU

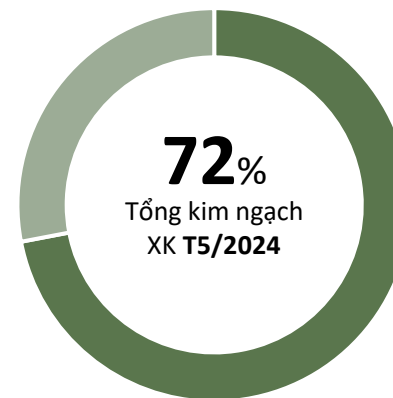
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



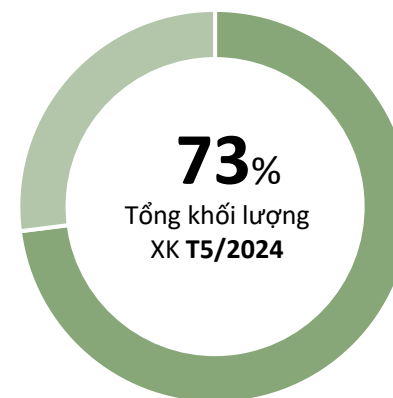
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cao su sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024





CAO SU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG CAO SU HÀN QUỐC



Trong tháng 5/2024, Hàn Quốc nhập khẩu 19,6 nghìn tấn cao su (HS: 4001) và trị giá 33,7 triệu USD, tăng 5,2% về lượng và tăng 22% về trị giá so với cùng kỳ năm 2023.

Trong 5 tháng đầu năm 2024, Hàn Quốc nhập khẩu 98,7 nghìn tấn cao su (HS: 4001) và trị giá 159,9 triệu USD, giảm 22,1% về lượng và giảm 15% về trị giá so với cùng kỳ năm 2023. Thái Lan, Indonesia, Việt Nam, Campuchia và Malaysia là 5 thị trường lớn nhất cung cấp cao su cho Hàn Quốc. Trong đó, Hàn Quốc tăng nhập khẩu cao su từ Việt Nam, Malaysia và Campuchia, còn nhập khẩu từ Thái Lan, Indonesia và Philippines giảm so với cùng kỳ năm 2023. Việt Nam là thị trường cung cấp cao su lớn thứ 3 cho Hàn Quốc.

Nguồn: Cơ quan Hải quan Hàn Quốc

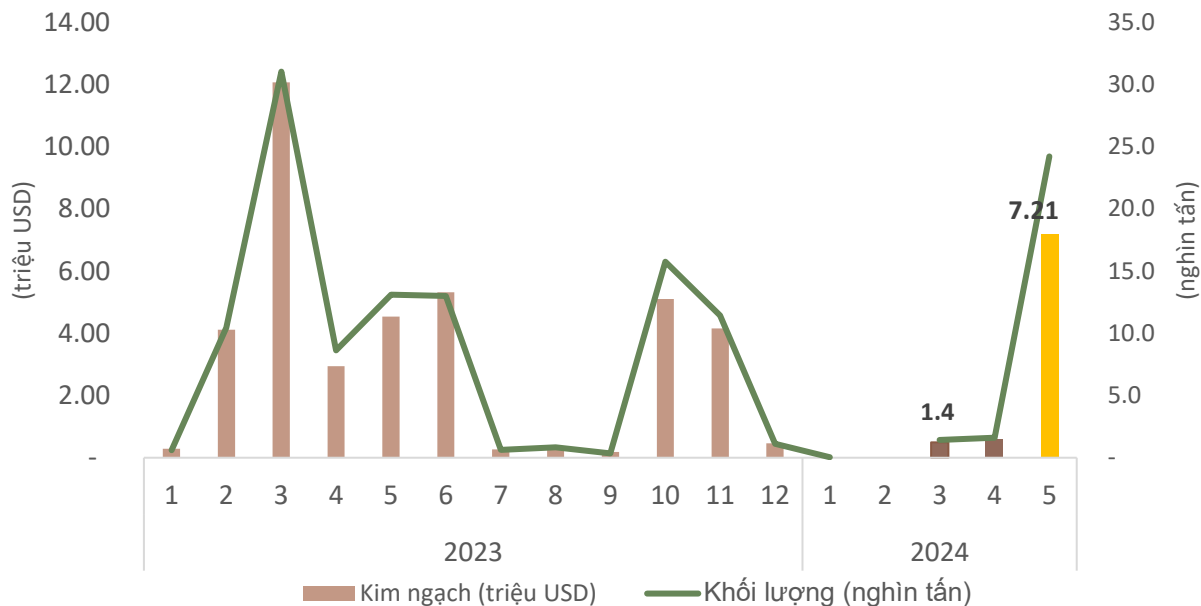


Tin liên quan



SẢN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẢN

Khối lượng và giá trị sản và sản phẩm từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả XK sản và sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024

KIM NGẠCH

7,2 triệu USD

↗ Tăng **1085%** so với T4/2024

↗ Tăng **59%** so với T5/2023

↑ Cao hơn **3,9 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

* Lũy kế 5 tháng đầu năm 2024 đạt **8,34 tr.USD**, đạt **21%** kim ngạch năm 2023

KHỐI LƯỢNG

24,2 nghìn tấn

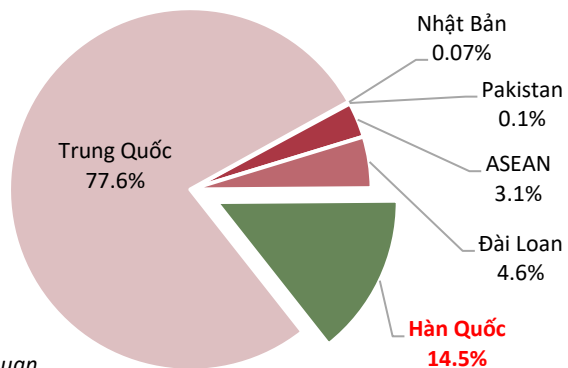
↗ Tăng **1401%** so với T4/2024

↗ Tăng **85%** so với T5/2023

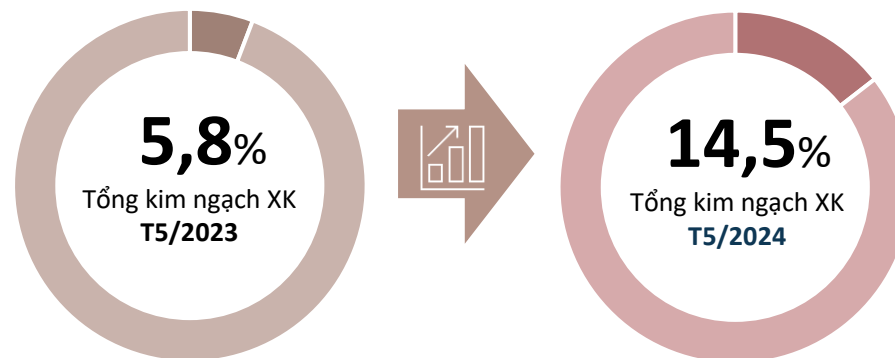
↑ Cao hơn **15,3 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

* Lũy kế 5 tháng đầu năm 2024 đạt **27,3 ng.tấn**, đạt **26%** khối lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị sản và sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



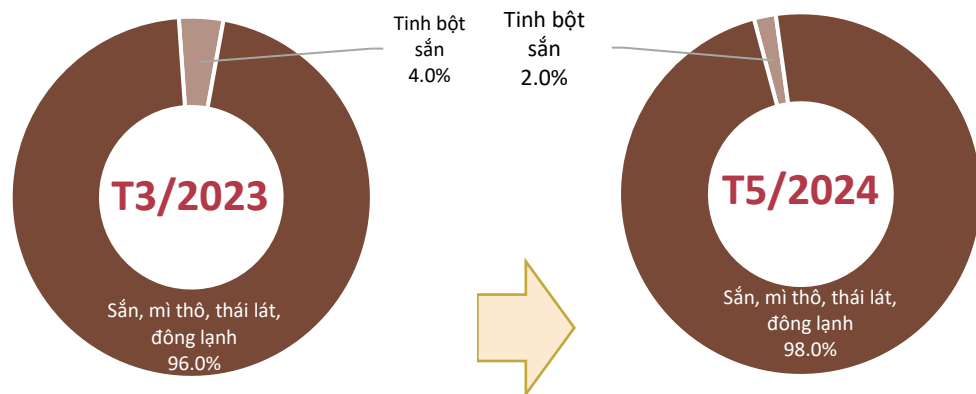
Biến động tỷ trọng giá trị sản & sản phẩm từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024





SẢN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẢN

Cơ cấu chủng loại sản và SP từ sản XK sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Kết quả XK sản và SP từ sản sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Sản thô, thái lát, đông lạnh

Kim ngạch: **7,06** triệu USD

Tăng **1477%** so với T4/2024

Tăng **62%** so với T5/2023



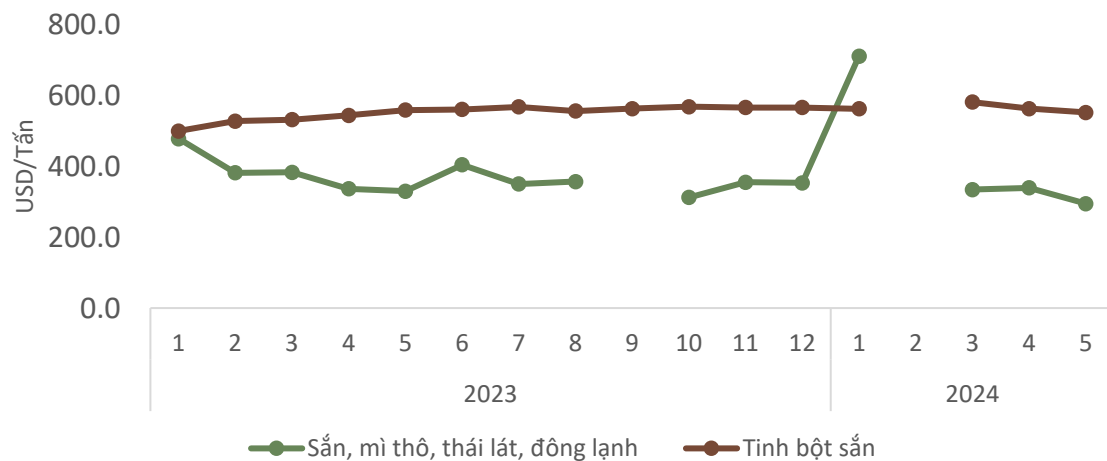
Tinh bột sản

Kim ngạch: **140,7** nghìn USD

Tăng **3,7%** so với T4/2024

Giảm **22%** so với T5/2023

Giá sản và SP từ sản XK bình quân sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Sản thô, thái lát, đông lạnh

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2024 ở mức **295** USD/tấn; **giảm 13%** so với tháng trước; và **giảm 11%** so với cùng kỳ năm 2023.

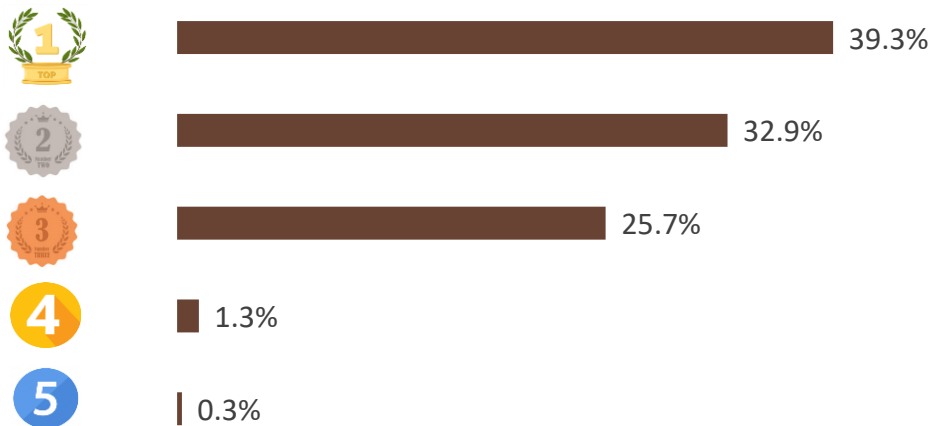
Tinh bột sản

Giá xuất khẩu bình quân trong T5/2024 ở mức **552** USD/tấn; **giảm 2%** so với tháng trước; và **giảm 1%** so với cùng kỳ năm 2023.

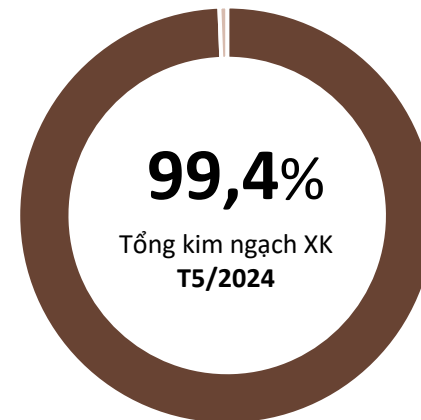


SẢN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẢN

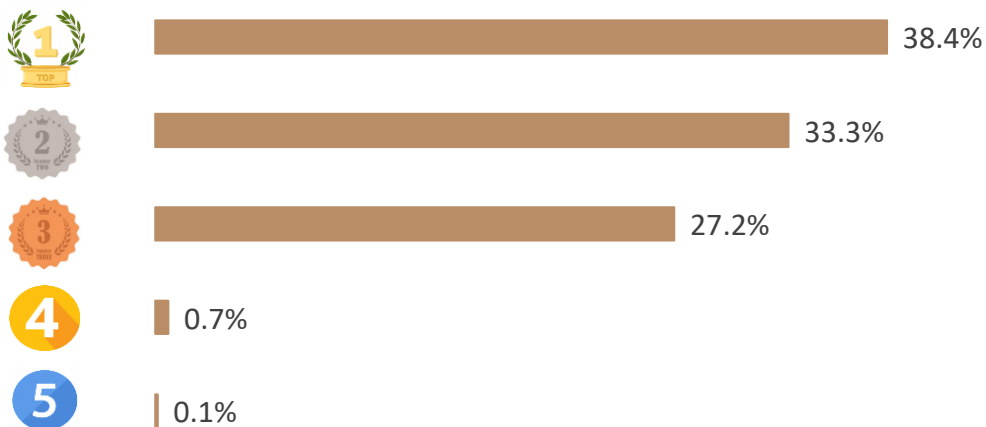
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



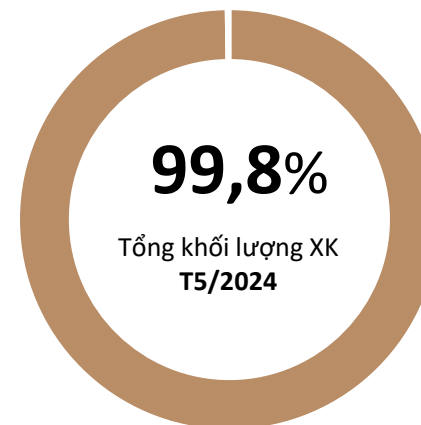
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



TOP 5 DN về khối lượng XK sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 DN XK sang thị trường Hàn Quốc, T5/2024





SẴN VÀ SẢN PHẨM TỪ SẴN

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG SẴN VÀ SP TỪ SẴN HÀN QUỐC



Theo cơ quan Hải quan Hàn Quốc, tháng 3/2024, Hàn Quốc nhập khẩu sắn và các sản phẩm từ sắn là 2,01 nghìn tấn, với giá trị 2,04 triệu USD, giảm 87% về khối lượng và giảm 73% về giá trị so với cùng kỳ năm 2023. Hàn Quốc nhập khẩu sắn và các sản phẩm từ sắn chủ yếu từ Thái Lan, Đài Loan, Việt Nam, Trung Quốc và Indonesia.

Trong 3 tháng đầu năm 2024, Hàn Quốc nhập khẩu sắn và các sản phẩm từ sắn là 26 nghìn tấn, với giá trị 12,5 triệu USD, giảm 40% về khối lượng và giảm 32% về giá trị so với cùng kỳ năm 2023.



TIN LIÊN QUAN

Nguồn: Trademap (ITC)

Ipsard

AGRO@INFO

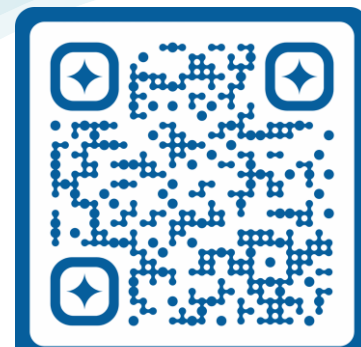
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinthitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo